

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HC-ST

Ngày: 19 – 01 - 2021

V/v: “Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kiều Thị Kim Dung

Ông Võ Văn Thới

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Bà Phùng Thị Cẩm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 186/2020/TLST-HC ngày 26/10/2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2020/QĐXXST-HC ngày 10/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2020/QĐST-HC ngày 23/12/2020, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Phạm Thị TH, sinh năm 1958. Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà TH: Ông Huỳnh Văn Â, sinh năm 1973. Địa chỉ: 207 ấp Đình, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn G, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Nguyễn Anh T, chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đ, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn D, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Ông A có mặt; Ông D vắng mặt không có lý do; ông G, ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 12/10/2020 và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện Phạm Thị TH là Ông Huỳnh Văn Á trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa có nội dung như sau:

Bà TH có thửa đất số 679, tờ bản đồ số 7, diện tích 1675m², loại đất trồng cây hành năm khác, tọa lạc tại ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 913877 ngày 21/12/2017. Nguồn gốc đất bà TH nhận tặng cho từ cha mẹ chồng là ông Võ Văn Th, bà Nguyễn Thị S. Bà TH đã trực tiếp quản lý, sử dụng từ năm 1982 đến nay. Năm 1999 bà TH đã xây nhà kết cấu bê tông cốt thép, vách tường, mái tole nền gạch, diện tích xây dựng khoảng 60m²; năm 2016 bà TH tiếp tục xây dựng thêm ngôi nhà nối liền với nhà cũ cũng kết cấu bê tông cốt thép, vách tường, mái tole, nền gạch, diện tích xây dựng khoảng 207m². Phần đất còn lại bà TH cải tạo làm rau màu. Tháng 01/2020 khi làm thủ tục đất đai bà TH phát hiện Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 573768 ngày 07/10/2014 cho Ông Võ Văn D thửa 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m² có một phần thửa 679 kích thước ngang 17,1m, dài 21,9m, diện tích khoảng 374,5m² của bà đã sử dụng ổn định, lâu dài, cải tạo đất, đầu tư, xây dựng nhà cửa không ai tranh chấp gần 40 năm, nhưng Ủy ban nhân dân huyện Đ lại cấp giấy cho Ông Võ Văn D là sai đối tượng và hiện trạng nên bà TH yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp cho Ông Võ Văn D số BX573568 ngày 07/10/2014 thửa đất số 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m² đất tọa lạc tại ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An để bà TH lập thủ tục đăng ký cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng chủ quyền và hiện trạng sử dụng đất.

Tại Văn bản số 8448/UBND-TD ngày 07/12/2020 của người bị Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An trình bày:

Ngày 07/10/2014, Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 573568 cho Ông Võ Văn D đối với thửa đất số 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m², vị trí đất tại xã Xã L là trên cơ sở văn bản phân chia tài sản thừa kế được Văn phòng công chứng Hoàn Hảo công chứng ngày 30/8/2014, số công chứng 3038, quyển số 03/TP/CC-SCC/TK.

Việc bà Phạm Thị TH yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp cho Ông Võ Văn D số BX 573568 ngày 07/10/2014 đối với thửa đất số 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m², đất tọa lạc tại ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử theo luật định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Võ Văn D trình bày: Nguồn gốc thửa 680 (thửa cũ 176) diện tích 1.666m² là của cha mẹ ông là Võ Văn Th, Nguyễn Thị S. Ông Th chết trước bà S, sau khi bà S chết thì anh chị em trong gia đình phân chia di sản thừa kế, ông được thừa kế thửa 680 theo văn bản phân chia di sản thừa kế ngày 30/8/2014. Khi ông được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì hình dạng thửa đất 680 là chữ L, ông sử dụng đúng như diện tích và hình dạng như giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Khoảng tháng 8/2020, ông làm đường thoát nước thì con của bà TH cắm cọc lấn đất của ông và xem đó là ranh giới sử dụng đất như hiện nay giữa ông và bà TH, ông chưa tranh chấp đất với bà TH. Phần đuôi đất chữ L trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ông được cấp do bà TH quản lý sử dụng. Ông không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị TH về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp cho ông số BX573568 ngày 07/10/2014 thửa đất số 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m² đất tọa lạc tại ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng theo quy định, trong xét xử đảm bảo cho các bên thực hiện đầy đủ quyền tranh tụng.

Về nội dung: Ông D được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp quyền sử dụng thửa đất 680 tờ bản đồ số 07, diện tích 1.666m² vào năm 2014; bà TH được cấp quyền sử dụng thửa đất 679 tờ bản đồ số 07, diện tích 1.675m² vào năm 2017, theo hình thể thửa đất 679 và thửa 680 trong hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà TH và ông D là hình chữ L. Tuy nhiên tại biên bản thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân tỉnh Long An vào ngày 11/11/2020 thì hiện trạng sử dụng đất của bà TH và ông D là ranh thẳng, mặt tiền của thửa 679 cặp kênh là 39,6m, mặt tiền của thửa đất 680 cặp kênh là 30,6m, đồng thời tại biên bản ghi lời khai ngày 30/11/2020 ông D khẳng định bà TH sử dụng phần đất tại thửa 679 có ranh thẳng trên mấy chục năm, lời khai của ông D phù hợp với lời trình bày của bà TH. Do thửa đất bà TH sử dụng ổn định từ năm 1982 và thuộc đối tượng được cấp quyền sử dụng đất, tuy nhiên Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp quyền sử dụng đất cho ông D thửa 680 có 01 phần đất mà bà TH trực tiếp quản lý sử dụng là cấp sai vị trí, đối tượng sử dụng đất, nên yêu cầu khởi kiện của bà TH là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà TH, hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông D thuộc thửa 680, tờ bản đồ số 07, đồng thời buộc Ủy ban nhân dân huyện Đ đóng án phí hành chính sơ thẩm theo qui định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Phạm Thị TH yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp cho Ông Võ Văn D số BX 573568 ngày 07/10/2014 thửa đất số 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m² đất tọa lạc tại ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tổ tụng Hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Khoảng tháng 01/2020, bà Phạm Thị TH làm thủ tục đất đai bà TH phát hiện Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ông Võ Văn D số BX 573768 ngày 07/10/2014 thửa 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m² có một phần thửa 679 kích thước ngang 17,1m, dài 21,9m, diện tích khoảng 374,5m² của bà đã sử dụng ổn định, lâu dài, cải tạo đất, đầu tư, xây dựng nhà cửa không ai tranh chấp gần 40 năm nhưng Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy cho Ông Võ Văn D là sai đối tượng và hiện trạng nên ngày 12/10/2020 bà TH khởi kiện là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tổ tụng Hành chính.

[3] Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Ông Phan Văn G, người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị kiện là Ông Nguyễn Anh T có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng Hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt ông G, ông T là phù hợp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ông Võ Văn D được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 01 số 129/2020/QĐXXST-HC ngày 10/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2020/QĐST-HC ngày 23/12/2020, trong đó qui định thời gian mở phiên tòa vào ngày 19/01/2021, nhưng ông D cố tình không đến tham gia phiên tòa, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 157; khoản 3 Điều 158 Luật Tổ tụng Hành chính Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông D là phù hợp.

[4] Về việc tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại: Tòa án đã có thông báo cho các đương sự tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại nhưng người bị kiện vắng mặt, người khởi kiện có đơn đề nghị không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không tiến hành đối thoại, nên Tòa án lập biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành đối thoại được theo quy định của Điều 135, 137 Luật Tổ tụng Hành chính.

[5] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Ngày 07/10/2014, Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 573568 cho Ông Võ Văn D đối với thửa đất số 680, tờ bản đồ số 7, diện tích

1.666m², vị trí đất tại xã Xã L là trên cơ sở văn bản phân chia tài sản thừa kế được Văn phòng công chứng Hoàn Hảo công chứng ngày 30/8/2014. Như vậy việc Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp quyền sử dụng đất cho ông D là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật Đất đai năm 2013.

[6] Về nội dung của quyết định hành chính: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự tại phiên tòa thể hiện, thửa đất 680, tờ bản đồ số 07, diện tích 1.666m² ông D được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp quyền sử dụng vào năm 2014; bà TH được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp quyền sử dụng thửa đất 679 tờ bản đồ số 07, diện tích 1.675m² vào năm 2017, theo hình thể thửa đất 679 và thửa 680 trong hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà TH và ông D là hình chữ L. Tuy nhiên qua biên bản thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân tỉnh Long An vào ngày 11/11/2020 thì hiện trạng sử dụng đất của bà TH và ông D là ranh thẳng, mặt tiền của thửa 679 cặp kênh là 39,6m, mặt tiền của thửa đất 680 cặp kênh là 30,6m, đồng thời tại biên bản ghi lời khai ngày 30/11/2020 ông D khẳng định bà TH sử dụng phần đất tại thửa 679 có ranh thẳng trên mấy chục năm, lời khai của ông D phù hợp với lời trình bày của bà TH. Do thửa đất bà TH sử dụng ổn định từ năm 1982 và thuộc đối tượng được cấp quyền sử dụng đất, tuy nhiên Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp quyền sử dụng đất cho ông D thửa 680 có 01 phần đất mà bà TH trực tiếp quản lý sử dụng là cấp sai vị trí, đối tượng sử dụng đất, không đúng với thực tế sử dụng đất, nên yêu cầu khởi kiện của bà TH là có căn cứ chấp nhận. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp cho Ông Võ Văn D số BX573568 ngày 07/10/2014 thửa đất số 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m² đất tọa lạc tại ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An. Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An phải thực hiện nghĩa vụ công vụ cấp lại quyền sử dụng đất cho bà TH đúng qui định của pháp luật.

[7] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.670.000 đồng, bà TH đã nộp tạm ứng và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này nên ghi nhận là phù hợp theo khoản 1 Điều 357; Điều 358 Luật Tố tụng Hành chính.

Về án phí: Ủy ban nhân dân huyện Đ phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại Điều 348 Luật Tố tụng Hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 5, Điều 23, Điều 99 Luật Đất đai năm 2013

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị TH.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp cho Ông Võ Văn D số BX573568 ngày 07/10/2014 thửa đất số 680, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.666m² đất tọa lạc tại ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.670.000đ, bà Phạm Thị TH tự nguyện chịu, bà TH đã nộp xong.

3. Về án phí: Ủy ban nhân dân huyện Đ phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí